

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HỒ CHÍ MINH

Số: 50/AT/CT-TTHT
V/v: Chính sách thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 6 năm 2017

Kính gửi: Công ty TNHH Vietbeko
Địa chỉ: Phòng 2, Tầng 38, Bitexco Tower Số 2 Đường Hải Triều, P. Bến Nghé, Q.1, TP.HCM
Mã số thuế: 0313518840

Trả lời văn bản số 01/122016 ngày 29/12/2016 của Công ty về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ điểm c và điểm đ khoản 1 Điều 11 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Luật quản lý thuế; luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật quản lý thuế quy định trách nhiệm nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng cho cơ quan thuế.

“c) Trường hợp người nộp thuế có đơn vị trực thuộc kinh doanh ở địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính thì đơn vị trực thuộc nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của đơn vị trực thuộc; nếu đơn vị trực thuộc không trực tiếp bán hàng, không phát sinh doanh thu thì thực hiện khai thuế tập trung tại trụ sở chính của người nộp thuế.

...

đ) Trường hợp người nộp thuế có hoạt động kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai ngoại tỉnh và chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh không thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều này, mà không thành lập đơn vị trực thuộc tại địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính (sau đây gọi là kinh doanh xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai, chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh) thì người nộp thuế phải nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan thuế quản lý tại địa phương có hoạt động xây dựng, lắp đặt, bán hàng vãng lai và chuyển nhượng bất động sản ngoại tỉnh.

...

Ví dụ 17: Công ty B có trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh, có các kho hàng tại Hải Phòng, Nghệ An không có chức năng kinh doanh. Khi Công ty B xuất bán hàng hóa tại kho ở Hải Phòng cho Công ty C tại Hưng Yên thì Công ty B không phải kê khai thuế GTGT bán hàng vãng lai tại địa phương nơi có các kho hàng (Hải Phòng, Nghệ An).

...”.

Căn cứ Khoản 1b Điều 4 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoá đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ quy định ký hiệu mẫu số hoá đơn và ký hiệu hoá đơn:

“Ký hiệu mẫu số hoá đơn là thông tin thể hiện ký hiệu tên loại hoá đơn, số liên, số thứ tự mẫu trong một loại hoá đơn (một loại hoá đơn có thể có nhiều mẫu).

Ký hiệu hoá đơn là dấu hiệu phân biệt hoá đơn bằng hệ thống chữ cái tiếng Việt và 02 chữ số cuối của năm.

Đối với hoá đơn đặt in, 02 chữ số cuối của năm là năm in hoá đơn đặt in. Đối với hoá đơn tự in, 02 chữ số cuối là năm bắt đầu sử dụng hoá đơn ghi trên thông báo phát hành hoặc năm hoá đơn được in ra.”

Trường hợp Công ty có trụ sở chính tại TP.HCM dự kiến thuê kho chứa hàng tại các tỉnh khác trụ sở chính như Bắc Ninh, Bình Dương, kho hàng không trực tiếp bán hàng, không phát sinh doanh thu; việc bán hàng thực hiện tại trụ sở chính thì việc lập hóa đơn và kê khai thuế được thực hiện tập trung tại trụ sở chính, Công ty không phải kê khai thuế GTGT bán hàng vãng lai tại địa phương nơi có các kho hàng. Công ty có thể sử dụng hóa đơn có ký hiệu khác nhau cho từng địa điểm giao hàng.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- P.KT2;
- P.PC;
- Lưu VT; TTHT.
24594854-150-230117_ttthien

^50/2

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

